

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày 26-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lộc Văn Quảng.

Bà Tô Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 02 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn M và bà Hoàng Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 – Tại Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; tiền sự: Không có; nhân thân: đã bị xử lý hình sự; bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 4 năm 2023, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2023 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 45 phút ngày 31/3/2023, Hoàng Văn K gọi điện đến số thuê bao 0367755136 của một người bạn đã quen biết từ trước, tên Q (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) để hỏi thăm sức khỏe. Trong lúc nói chuyện, Q đặt vấn đề với K

đi vận chuyển pháo cùng Q khi xong việc sẽ trả tiền công vận chuyển là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), K đồng ý. Sau đó, Q và K thống nhất hẹn gặp nhau vào lúc 20 giờ ngày 01/4/2023 tại khu vực bãi đất trống ở sân vận động thuộc khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 20 giờ, ngày 01/4/2023, K đi xe mô tô biển kiểm soát 12V1-060.83 từ nhà đến địa điểm đã hẹn ở trên, khi đến K thấy Q đang chờ ở đó, hai người gặp nhau khoảng 10 phút. Sau đó, K để xe mô tô ở bãi đất trống, Q gọi xe ôm ở gần khu vực đó chở Q và K đi đến gần vòng xuyên cửa khẩu Quốc tế H thì xuống xe, Q và K đi bộ theo đường mòn biên giới khu vực cột Mốc 1112 thuộc khu K, thị trấn Đ, huyện C, sang Trung Quốc. Trên đường đi, K thấy điện thoại Iphone 6 Plus bị mất sóng nên K tháo sim từ điện thoại Iphone 6 Plus lắp sang chiếc điện thoại Nokia của K. Do trời tối, đường đi lại khó khăn nên Q bảo K đưa điện thoại Nokia của K cho Q để bật đèn soi đường. Khi lên đến khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, nơi có hàng rào cổng sắt, Q và K chui qua khe hở để qua hàng rào sắt thuộc địa phận Việt Nam, đi tiếp đến khu vực có hàng rào sắt Trung Quốc, rồi lách qua khe hở giữa hàng rào sắt và vách núi để sang địa phận Trung Quốc. Khi qua hàng rào sắt được khoảng 03m, thấy có 02 (hai) bao tải dứa màu xanh bên trong là pháo để cạnh đường mòn, K và Q mỗi người vác một bao pháo về Việt Nam. Khi vận chuyển pháo đến cổng rào sắt bên đất Việt Nam, K chui qua khe hở hàng rào, Q ở phía bên kia hàng rào chuyển 02 (hai) bao tải dứa màu xanh bên trong có chứa pháo cho K đón. Khi đón xong 02 (hai) bao pháo qua hàng rào sắt thì K bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ người cùng toàn bộ tang vật. Còn Q đang bên kia hàng rào đã bỏ chạy về phía Trung Quốc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bao tải dứa màu xanh bên trong chứa 09 (chín) túi ni lông màu đen, bên trong các túi ni lông màu đen có chứa tổng cộng 36 (ba mươi sáu) hộp hình vuông nghi là pháo nổ có đặc điểm: Mỗi hộp gồm 36 quả hình trụ, liên kết với nhau thành hình hộp vuông; 01 (một) bao tải dứa màu xanh bên trong chứa 12 (mười hai) túi ni lông màu đen bao gồm: 02 (hai) túi ni lông màu đen bên trong có chứa tổng cộng 10 (mười) bánh hình tròn màu đỏ, đường kính 30cm, bên trong mỗi bánh có nhiều hình trụ nhỏ được liên kết với nhau thành dây cuộn thành hình tròn; 02 (hai) túi ni lông màu đen bên trong có chứa tổng cộng 05 (năm) bánh hình tròn màu đỏ, đường kính 40cm, bên trong mỗi bánh có nhiều hình trụ nhỏ được liên kết với nhau thành dây cuộn thành hình tròn; 08 (tám) túi ni lông màu đen bên trong có chứa tổng cộng là 490 (bốn trăm chín mươi) quả hình lựu đạn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen xám, Biển kiểm soát: 12V1- 060.83 đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân số 020092002374 mang tên Hoàng Văn K; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000038 mang tên Hoàng Văn K; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hoàng Văn K.

Tại biên bản xác định trọng lượng ngày 02/4/2023 của Bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn, xác định số pháo do Hoàng Văn K vận chuyển có tổng trọng lượng là 91 kilôgam pháo thành phẩm.

Tại Bản kết luận giám định số 425/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSCL ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại các điểm g, k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Đề nghị: Căn cứ vào các điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 03 năm đến 04 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị: Tịch thu, hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus do bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 (một) Căn cước công dân, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1. Trả lại cho bà Hoàng Thị B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 12V1-060.83, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Xác nhận cơ quan điều tra đã tiêu hủy số pháo và các vỏ bao gói. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với nội dung Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Hoàng Thị B không có ý kiến tranh luận đối với ý kiến về xử lý chiếc xe mô tô bị thu giữ của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, khoảng 00 giờ ngày 02/4/2023, tại cột mốc 1112 giữa Việt Nam và Trung Quốc thuộc khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo là người trực tiếp sang Trung Quốc vận chuyển 91 kilôgam pháo nỏ từ Trung Quốc về Việt Nam. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định của Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, có đủ căn cứ kết tội bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo các điểm g, k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nỏ) là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định của điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử lý hình sự nên không được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người tên Q, người làm xe ôm trở bị cáo: Do không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không đủ điều kiện để xác minh, làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 Plus do bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hoá giá nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô bị thu giữ là tài sản của bà Hoàng Thị B, bà B không có lỗi về việc để bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô nên trả lại cho bà B cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Đối với

căn cước công dân, giấy phép lái xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Ngoài ra, cơ quan điều tra đã tiêu huỷ số pháo còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm g, k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn K.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02 tháng 4 năm 2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn K.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, số IMEL: 354385065737022, cũ, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn K: 01 (một) căn cước công dân số 020092002374 mang tên Hoàng Văn K; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số 240186004016 mang tên Hoàng Văn K.

Trả lại cho bà Hoàng Thị B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen xám, biển kiểm soát 12V1-060.83, số khung RLHJC5264DY134835, số máy JC52E1385819 và kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số

000038 do Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 06 tháng 01 năm 2015, mang tên Hoàng Văn K.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

Xác nhận cơ quan điều tra đã tiêu hủy: 34 (ba mươi tư) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 09 (chín) bánh pháo hình tròn, đường kính 30cm; 04 (bốn) bánh pháo hình tròn, đường kính 40cm; 485 (bốn trăm tám mươi lăm) quả pháo hình lựu đạn; 02 (hai) bao tải dứa màu xanh; 21 (hai mươi một) túi nilon màu đen.

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp